

Số: 25/TB-KV VII

Yên Bái, ngày 08 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN
QUA KIỂM TRA, ĐỐI CHIẾU TẠI SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu

Căn cứ Báo cáo kiểm toán của Đoàn kiểm toán Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Lai Châu; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 tại tỉnh Lai Châu đã được phát hành và kết quả kiểm toán tại Biên bản kiểm tra đối chiếu với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu, Kiểm toán nhà nước khu vực VII thông báo kết luận và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước để đơn vị biết và thực hiện:

1. Kết luận kiểm toán**1.1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025**

- Kế hoạch vốn đầu tư NSTW giai đoạn 2021-2025 được giao tại Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu cho một số dự án thuộc Chương trình tại huyện Tam Đường¹, huyện Than Uyên² còn vượt quá tỷ lệ 70% theo quy định tại mục b khoản 1 mục V Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (NSTW hỗ trợ tối đa cho một công trình, dự án không quá 70% đối với các huyện miền núi), số vốn đã giao vượt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 6.132trđ (chi tiết tại Phụ lục số 01-TBKLKN kèm theo).

- Việc phân bổ giao vốn thuộc Chương trình năm 2022, 2023 của HĐND tỉnh³ cho cấp huyện chưa chi tiết danh mục dự án theo quy định tại điểm c⁴ khoản 2 Điều 84 Luật Đầu tư công năm 2019; chưa bố trí NSDP đối ứng cho Chương trình⁵.

¹ Các dự án: Trung tâm Giáo dục- Thường xuyên; Đầu tư Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện; Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bản Giang- Nùng Nàng và các công trình trên tuyến; Nâng cấp, cải tạo tuyến đường QL4D- Tả Lèng- San Tra Mán, xã Tả Lèng; Nâng cấp cải tạo tuyến đường Khun Há.

² Nâng cấp đường trục đường từ QL 32 vào xã Mường Mít.

³ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh giao dự toán ngân sách TW năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia, Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 20/09/2022 của HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 và Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh về dự toán thu ngân sách địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ NSDP năm 2023...

⁴ Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh các nội dung sau đây: c) Xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án do địa phương quản lý.

⁵ Năm 2024, tỉnh đã bố trí vốn đối ứng ngân sách tỉnh với tổng số 13.673trđ, tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 11/12/2023.

1.2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

- Việc phân bổ và giao dự toán cho chương trình chưa phân bổ chi tiết danh mục đến từng dự án⁶ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 84 Luật Đầu tư công năm 2019.

- Việc phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư NSTW⁷ tại Nội dung 2 - Tiểu dự án 2 - Dự án 3 của Chương trình đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý trước khi Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/09/2022 của Bộ Y tế được ban hành chưa phù hợp với quy định tại khoản 4, khoản 5 điều 21 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022.

2. Kiến nghị kiểm toán

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu thực hiện các kiến nghị sau:

1. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Lai Châu: (i) điều chỉnh Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 để giảm tỷ lệ vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 cho một số dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của huyện Tam Đường, Than Uyên nhằm đảm bảo không vượt quá tỷ lệ hỗ trợ tối đa 70% vốn NSTW cho một công trình, dự án (qua kiểm toán xác định số vốn giao vượt trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 6.132.000.000 đồng - Chi tiết tại Phụ lục 02-TBKLKN kèm theo); (ii) bố trí vốn đối ứng NSDP cho Chương trình đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ⁸ và khoản 1, 3 Điều 4 Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lai Châu⁹.

2. Về quản lý, tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình:

(1) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm tồn tại, hạn chế trong công tác tham mưu đối với việc phân bổ vốn đầu tư cho cấp huyện chưa chi tiết đến từng danh mục, dự án năm 2022, 2023.

(2) Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Phối hợp với Ban Dân tộc và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, xác định số vốn NSTW (6.181trđ) đã phân bổ cho Nội dung 2 - Tiểu dự án 2 - Dự án 3 của Chương trình đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý để

⁶ Năm 2022: Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 (Chi giao vốn cho các đơn vị, chưa có danh mục dự án đầu tư chi tiết). Đến ngày 22/9/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1255/QĐ-UBND điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư 2022, trong đó: đối với các dự án cấp tỉnh quản lý đã phân bổ chi tiết cho từng dự án, đối với các dự án cấp huyện quản lý chưa phân bổ chi tiết với tổng số vốn giao 316.882trđ, trong đó thành phố Lai Châu phân bổ 5.146trđ, huyện Than Uyên 20.756trđ, huyện Tân Uyên 8.974trđ, huyện Tam Đường 37.518trđ, huyện Phong Thổ 52.389trđ, huyện Sin Hồ 57.023trđ, huyện Nậm Nhùn 66.898trđ, huyện Mường Tè 68.178trđ; Năm 2023: Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 (Chi giao vốn cho các huyện, chưa có danh mục dự án đầu tư chi tiết) với tổng số vốn giao 422.068trđ, trong đó thành phố Lai Châu phân bổ 6.628trđ, huyện Than Uyên 26.787trđ, huyện Tân Uyên 11.643trđ, huyện Tam Đường 50.248trđ, huyện Phong Thổ 69.241trđ, huyện Sin Hồ 75.406trđ, huyện Nậm Nhùn 90.840trđ, huyện Mường Tè 91.275trđ.

⁷ Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 UBND tỉnh phân bổ dự toán ngân sách cho các đơn vị với tổng số vốn đã giao 6.181trđ.

⁸ b) Các tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 60% đến dưới 80%: Hàng năm, ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho tỉnh (tỷ lệ đối ứng tối thiểu: 1:1).

⁹ Hàng năm, ngân sách địa phương bố trí đối ứng tối thiểu với tỷ lệ 1:1 tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ để thực hiện Chương trình cho tỉnh.

thực hiện đúng quy định tại khoản 2, 3 Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-BYT (thay thế Điều 6,7 Thông tư số 10/2022/TT-BYT).

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm tồn tại, hạn chế trong công tác tham mưu đối với việc phân bổ và giao dự toán vốn đầu tư chưa chi tiết danh mục đến từng dự án.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính tỉnh Lai Châu để tổng hợp báo cáo Kiểm toán nhà nước khu vực VII, địa chỉ số 03 đường Nguyễn Tất Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái trước ngày 31/12/2024. Quá thời hạn nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm quy định về thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước theo quy định tại Điều 14 của Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính tỉnh Lai Châu;
- Vụ Chế độ và KSCLKT;
- KTNN khu vực VII (Phòng TH);
- Lưu: VT, ĐKT, Tổ Kiểm toán.

**KT. KIỂM TOÁN TRƯỞNG
PHÓ KIỂM TOÁN TRƯỞNG**



Nguyễn Giang Sơn

DANH MỤC DỰ ÁN HỖ TRỢ VƯỢT 70% VỐN NSTW
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư	Trong đó		Mức hỗ trợ tỷ lệ 70%	Chênh lệch vượt 70%	Tỷ lệ vốn NSTW (%)
			Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương			
	TỔNG SỐ	79.049	61.466	17.583	55.334	6.132	
A	Huyện Than Uyên	21.389	17.112	4.277	14.972	2.140	
I	Dự án khởi công mới năm 2023	17.889	13.612	4.277	12.522	1.090	
1	Nâng cấp đường trục đường từ QL 32 vào xã Mường Mít	17.889	13.612	4.277	12.522	1.090	76,1
II	Các dự án khởi công mới năm 2024	3.500	3.500	0	2.450	1.050	
1	Điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 04 xã Phúc Than, Mường Than, Mường Cang, Mường Kim và Thị trấn	3.500	3.500		2.450	1.050	100,0
B	Huyện Tam Đường	57.660	44.354	13.306	40.362	3.992	
I	Các dự án khởi công năm 2023	57.660	44.354	13.306	40.362	3.992	
1	Trung tâm Giáo dục - Thường xuyên	6.500	5.000	1.500	4.550	450	76,9
2	Đầu tư Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện	13.000	10.000	3.000	9.100	900	76,9
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bản Giang - Nùng Nàng và các công trình trên tuyến	18.200	14.000	4.200	12.740	1.260	76,9
4	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường QL4D - Tả Lèng - San Tra Mán, xã Tả Lèng	9.560	7.354	2.206	6.692	662	76,9
5	Nâng cấp cải tạo tuyến đường Khun Há	10.400	8.000	2.400	7.280	720	76,9

Ghi chú: Mức hỗ trợ tối đa được quy định tại mục b khoản 1 mục V Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022.